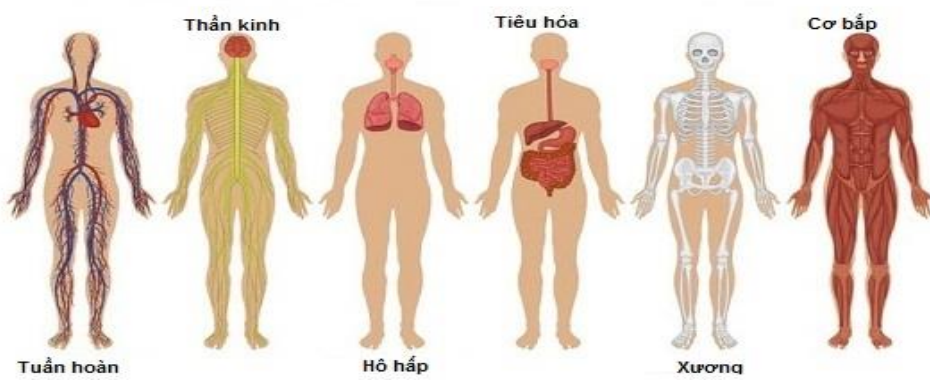
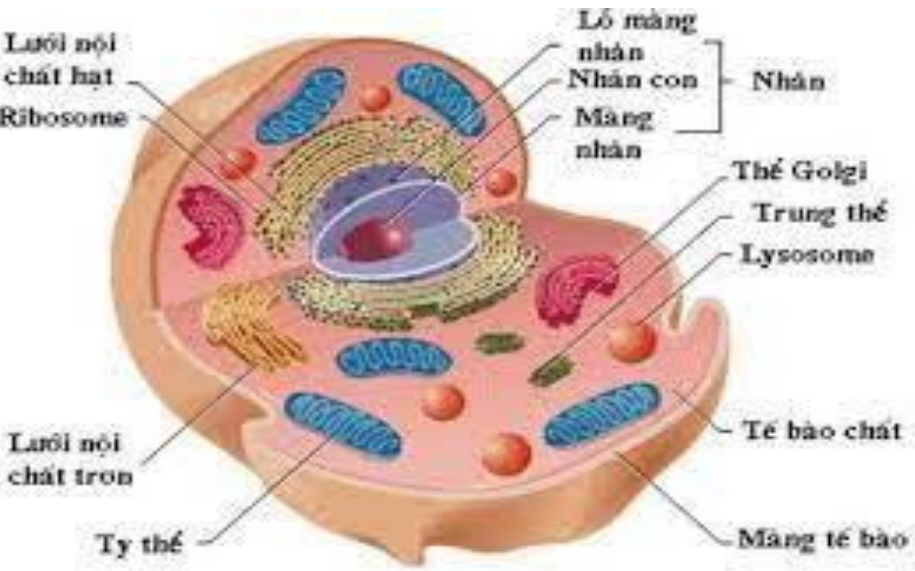
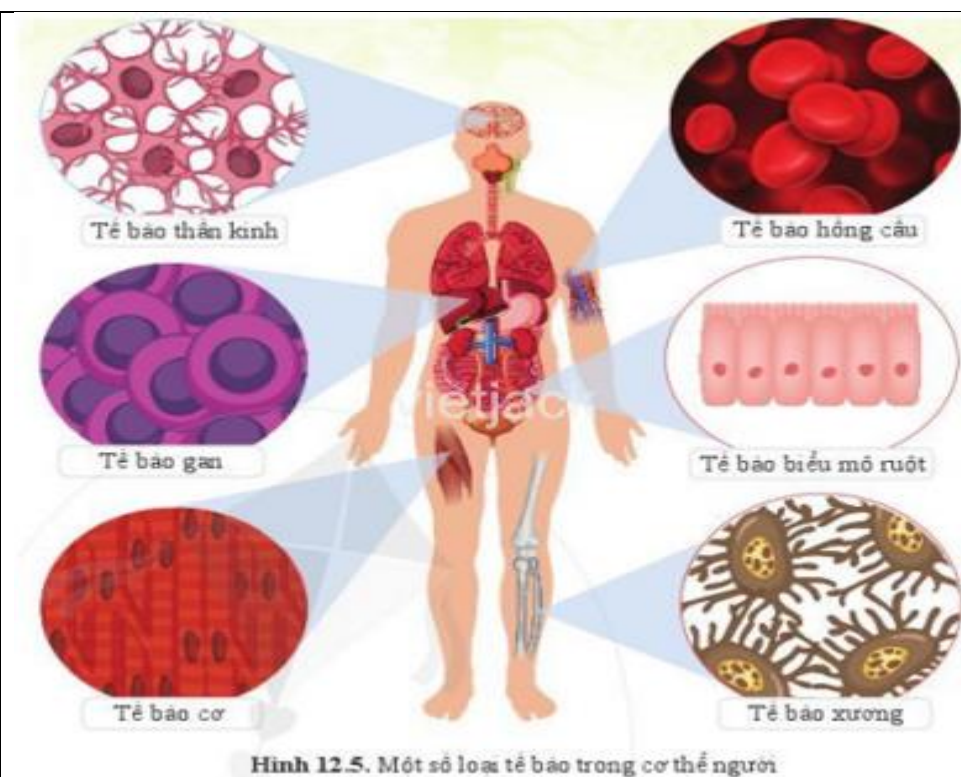


PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
(Dành cho giờ tự học)
Chủ đề: Khái quát cơ thể người
Thời lượng từ: 6/9-18/9

NỘI DUNG	GHI CHÚ
CHỦ ĐỀ KHÁI QUÁT VỀ CƠ THỂ NGƯỜI	Tài liệu tham khảo: SGK môn sinh 8 (sách giấy hoặc sách điện tử) https://drive.google.com/drive/folders/1bl4TeqxTkUfon9XT2aFSuyWvFst_9TSa?usp=sharing - Đọc thông tin, hoàn thành các câu hỏi tuần tự cho các hoạt động - Ghi những câu hỏi dạng K-W-L vào phần cuối phiếu
Hoạt động 1: Tìm hiểu vị trí của con người trong tự nhiên	Câu 1. Con người là một trong những đại diện của A. lớp Chim. B. lớp Lưỡng cư. C. lớp Bò sát. D. lớp Thú. Câu 2. Con người khác với động vật có vú ở điểm nào sau đây ? A. Tất cả các phương án còn lại B. Biết chế tạo công cụ lao động vào những mục đích nhất định C. Biết tư duy D. Có ngôn ngữ (tiếng nói và chữ viết) Câu 3. Sinh học 8 có nhiệm vụ là gì ? A. Cung cấp những kiến thức cơ bản đặc điểm cấu tạo, chức năng của cơ thể người trong mối quan hệ với môi trường B. Cung cấp những hiểu biết về phòng chống bệnh tật và rèn luyện thân thể C. Làm sáng tỏ một số hiện tượng thực tế xảy ra trên cơ thể con người D. Tất cả các phương án còn lại Câu 4. Để tìm hiểu về cơ thể người, chúng ta có thể sử dụng phương pháp nào sau đây ? 1. Quan sát tranh ảnh, mô hình... để hiểu rõ đặc điểm hình thái, cấu tạo của các cơ quan trong cơ thể. 2. Tiến hành làm thí nghiệm để tìm ra những kết luận khoa học về chức năng của các cơ quan trong cơ thể. 3. Vận dụng những hiểu biết khoa học để giải thích các hiện tượng thực tế, đồng thời áp dụng các biện pháp vệ sinh và rèn luyện thân thể. A. 1, 2, 3 B. 1, 2 C. 1, 3 D. 2, 3 Câu 5. Đặc điểm nào dưới đây chỉ có ở người mà không có ở động vật khác ? 1. Biết dùng lửa để nấu chín thức ăn 2. Đi bằng hai chân 3. Có ngôn ngữ và tư duy trừu tượng 4. Răng phân hóa 5. Phần thân có hai khoang : khoang ngực và khoang bụng ngăn cách nhau bởi cơ hoành A. 1, 3 B. 1, 2, 3 C. 2, 4, 5 D. 1, 3, 4 Câu 6. Kiến thức về cơ thể người và vệ sinh có liên quan mật thiết với ngành nào dưới đây ? A. Tất cả các phương án còn lại B. Tâm lý giáo dục học

	C. Thể thao	D. Y học
Hoạt động 2: Tìm hiểu nhiệm vụ của môn Cơ thể người và vệ sinh	Trình bày theo sự hiểu biết Nhiệm vụ: Học bộ môn cần nghiên cứu vấn đề gì? Ý nghĩa: Nghiên cứu vấn đề đó để làm gì ?	
Hoạt động 3: Tìm hiểu phương pháp học tập môn Cơ thể người và vệ sinh	Nêu một số phương pháp bộ môn	
Hoạt động 4: Tìm hiểu cấu tạo cơ thể người		
Hoạt động 5: Tìm hiểu sự phối hợp của các cơ quan		
Tổng kết Cơ thể người có cấu tạo và sự sắp xếp các cơ quan và hệ cơ quan giống với động vật thuộc lớp Thú. Các cơ quan trong cơ thể là một khối thống nhất, có sự phối hợp với nhau, cùng thực hiện chức năng sống. Sự phối hợp đó được	Câu 1. Ở cơ thể người, cơ quan nào dưới đây nằm trong khoang ngực ? A. Bóng đái B. Phổi C. Thận D. Dạ dày Câu 2. Ở người, khoang bụng và khoang ngực ngăn cách nhau bởi bộ phận nào ? A. Cơ hoành B. Cơ ức đòn chũm C. Cơ liên sườn D. Cơ nhị đầu Câu 3. Trong cơ thể người, ngoài hệ thần kinh và hệ nội tiết thì hệ cơ quan nào có mối liên hệ trực tiếp với các hệ cơ quan còn lại ? A. Hệ tiêu hóa B. Hệ bài tiết C. Hệ tuần hoàn D. Hệ hô hấp Câu 4. Hệ cơ quan nào dưới đây có vai trò điều khiển và điều hòa hoạt động của các hệ cơ quan khác trong cơ thể ? 1. Hệ hô hấp 2. Hệ sinh dục 3. Hệ nội tiết	

thực hiện nhờ cơ chế thần kinh và cơ chế thể dịch.	4. Hệ tiêu hóa 5. Hệ thần kinh 6. Hệ vận động A. 1, 2, 3 B. 3, 5 C. 1, 3, 5, 6 D. 2, 4, 6 Câu 5. Khi chúng ta bơi cạn lực, hệ cơ quan nào dưới đây sẽ tăng cường độ hoạt động ? A. Hệ tuần hoàn B. Tất cả các phương án còn lại C. Hệ vận động D. Hệ hô hấp Câu 6. Khi mất khả năng dung nạp chất dinh dưỡng, cơ thể chúng ta sẽ trở nên kiệt quệ, đồng thời khả năng vận động cũng bị ảnh hưởng nặng nề. Ví dụ trên phản ánh điều gì ? A. Các hệ cơ quan trong cơ thể có mối liên hệ mật thiết với nhau B. Dinh dưỡng là thành phần thiết yếu của cơ và xương C. Hệ thần kinh và hệ vận động đã bị hủy hoại hoàn toàn do thiếu dinh dưỡng D. Tất cả các phương án đưa ra Câu 7. Cơ thể người được phân chia thành mấy phần ? Đó là những phần nào ? A. 3 phần : đầu, thân và chân B. 2 phần : đầu và thân C. 3 phần : đầu, thân và các chi D. 3 phần : đầu, cổ và thân Câu 8. Hệ cơ quan nào dưới đây phân bố ở hầu hết mọi nơi trong cơ thể người ? A. Hệ tuần hoàn B. Hệ hô hấp C. Hệ tiêu hóa D. Hệ bài tiết Câu 9. Da là nơi đi đến của hệ cơ quan nào dưới đây ? A. Hệ tuần hoàn B. Hệ thần kinh C. Tất cả các phương án còn lại D. Hệ bài tiết Câu 10. Thanh quản là một bộ phận của A. hệ hô hấp. B. hệ tiêu hóa. C. hệ bài tiết. D. hệ sinh dục.
Hoạt động 6: Tìm hiểu cấu tạo và chức năng các bộ phận của tế bào Hoạt động 7: Tìm hiểu các thành phần của tế bào	



Hoạt động 8:
Tìm hiểu hoạt động sống của tế bào

Trả lời các câu hỏi:

- + Cơ thể lấy thức ăn từ đâu?
.....
- + Thức ăn được biến đổi và chuyển hóa như thế nào trong cơ thể?
.....
- + Cơ thể lớn lên được do đâu?
.....
- + Giữa tế bào và cơ thể có mối quan hệ như thế nào?
.....
- + Chứng minh TB là đơn vị chức năng của cơ thể.
.....
.....
.....
.....
.....

Hoạt động 9:
Tìm hiểu khái niệm mô

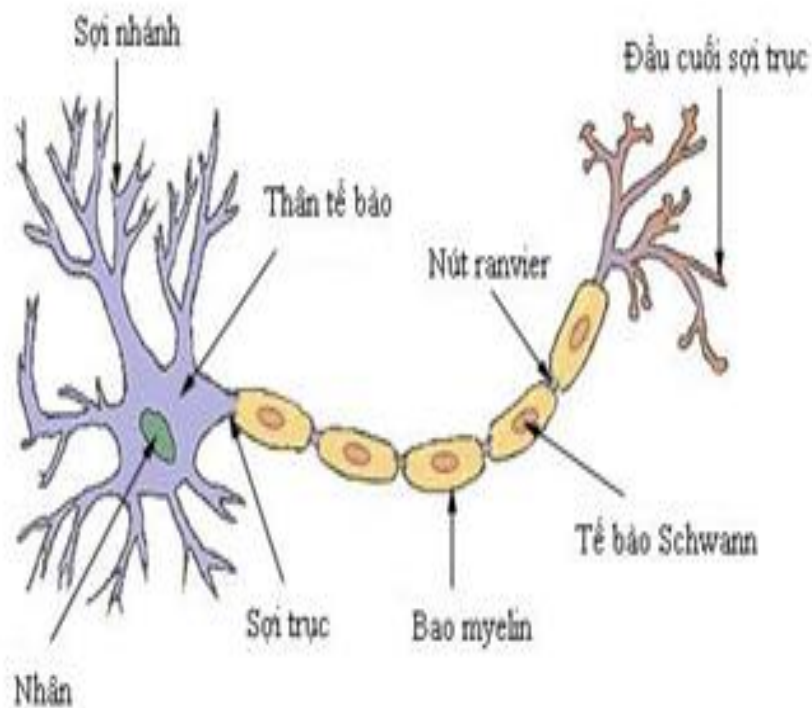
Vì sao trong cơ thể có những tế bào có hình dạng khác nhau?
.....
.....

Hoạt động 10:
Tìm hiểu các loại mô

Câu 1. Khi nói về mô, nhận định nào dưới đây là đúng ?

- A. Các tế bào trong một mô không phân bố tập trung mà nằm rải rác khắp cơ thể
- B. Chưa biệt hóa về cấu tạo và chức năng
- C. Gồm những tế bào đảm nhiệm những chức năng khác nhau
- D. Gồm những tế bào có cấu tạo giống nhau

	Câu 2. Các mô biểu bì có đặc điểm nổi bật nào sau đây ? A. Gồm những tế bào trong suốt, có vai trò xử lý thông tin B. Gồm các tế bào chết, hóa sừng, có vai trò chống thấm nước C. Gồm các tế bào xếp sát nhau, có vai trò bảo vệ, hấp thụ hoặc tiết D. Gồm các tế bào nằm rời rạc với nhau, có vai trò dinh dưỡng Câu 3. Máu được xếp vào loại mô gì ? A. Mô thần kinh B. Mô cơ C. Mô liên kết D. Mô biểu bì Câu 4. Dựa vào phân loại, em hãy cho biết mô nào dưới đây không được xếp cùng nhóm với các mô còn lại ? A. Mô máu B. Mô cơ trơn C. Mô xương D. Mô mỡ Câu 5. Hệ cơ ở người được phân chia thành mấy loại mô ? A. 5 loại B. 4 loại C. 3 loại D. 2 loại Câu 6. Tế bào cơ trơn và tế bào cơ tim giống nhau ở đặc điểm nào sau đây ? A. Chỉ có một nhân B. Có vân ngang C. Gắn với xương D. Hình thoi, nhọn hai đầu Câu 7. Noron là tên gọi khác của A. tế bào cơ vân. B. tế bào thần kinh. C. tế bào thần kinh đệm. D. tế bào xương. Câu 8. Khi nói về sự tạo thành xináp, nhận định nào dưới đây là đúng ? 1. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của noron này với đầu mút sợi nhánh của noron khác 2. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của noron này với đầu mút sợi trục của noron khác 3. Được tạo thành giữa đầu mút sợi nhánh của noron này với đầu mút sợi nhánh của noron khác 4. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của noron với cơ quan phản ứng A. 1, 4 B. 1, 3, 4 C. 2, 3 D. 2, 4 Câu 9. Trong cơ thể người, loại mô nào có chức năng nâng đỡ và là cầu nối giữa các cơ quan ? A. Mô cơ B. Mô thần kinh C. Mô biểu bì D. Mô liên kết Câu 10. Trong cơ thể người có mấy loại mô chính ? A. 5 loại B. 2 loại C. 4 loại D. 3 loại
Bài thực hành quan sát tế bào và mô	Vẽ một loại tế bào mà em đã quan sát được (chú thích đầy đủ)
Hoạt động 11: Tìm hiểu cấu tạo và chức năng của noron	



Các loại noron	Vị trí	Chức năng
Noron hướng tâm		
Noron trung gian		
Noron li tâm		

+ Nêu điểm khác nhau giữa phản xạ ở người và tính cảm ứng ở thực vật (cụp lá)?

.....

+ Các loài động vật khác nhau thì phản ứng với các tác nhân kích thích có giống nhau không? Vì sao?

.....

Hoạt động 12:
 Tìm hiểu về
 cung phản xạ

Câu 1. Noron có hai chức năng cơ bản, đó là gì ?
 A. Cảm ứng và phân tích các thông tin
 B. Dẫn truyền xung thần kinh và xử lý thông tin

D. Tiếp nhận và trả lời kích thích

Câu 2. Cảm ứng là gì ?

A. Là khả năng phân tích thông tin và trả lời các kích thích bằng cách phát sinh xung thần kinh.

B. Là khả năng làm phát sinh xung thần kinh và dẫn truyền chúng tới trung khu phân tích.

C. Là khả năng tiếp nhận và xử lý thông tin bằng cách phát sinh xung thần kinh.

D. Là khả năng tiếp nhận và phản ứng lại các kích thích bằng cách phát sinh xung thần kinh.

Câu 3. Căn cứ vào đâu để người ta phân chia các noron thành 3 loại : noron hướng tâm, noron trung gian và noron li tâm ?

A. Hình thái B. Tuổi thọ C. Chức năng D. Cấu tạo

Câu 4. Nhóm nào dưới đây gồm những neuron có thân nằm trong trung ương thần kinh ?

A. Noron cảm giác, noron liên lạc và noron vận động

B. Noron cảm giác và noron vận động

C. Nơon liên lạc và nơon cảm giác

D. Noron liên lạc và noron vận động

Câu 5. Loại xung thần kinh nào dưới đây không xuất hiện trong một cung phản xạ ?

1. Xung thần kinh li tâm

2. Xung thần kinh li tâm

điều chỉnh

3. Xung thần kinh thông báo ngược

4. Xung thần kinh hướng

tâm

A. 1, 2

B. 2, 3

C. 1, 4

D. 1, 3

Câu 6. Một cung phản xạ được xây dựng từ bao nhiêu yếu tố ?

A. 5 yếu tố

B. 4 yếu tố

C. 3 yếu tố

D. 6 yếu tố

Câu 7. Trong phản xạ rút tay khi chạm vào vật nóng thì trung tâm xử lý thông tin nằm ở đâu ?

A. Bán cầu đại não

B. Tùy sống

C. Tiểu não

D. Tru giữa

Câu 8. Một người giơ tay với chùm nhãn nhưng không chạm tới, người này bèn kiễng chân lên để hái. Đây là một ví dụ về

A. vòng phản xạ.

B. cung phản xạ

C. phản xạ không điều kiện.

D. sự thích nghi.

Câu 9. Vận tốc truyền xung thần kinh trên dây thần kinh có bao miêlin ở người khoảng

A. 200 m/s.

B. 50 m/s.

C. 100 m/s.

D. 150 m/s.

Câu 10. Phát biểu nào sau đây là chính xác ?

A. Vòng phản xạ được xây dựng từ 4 yếu tố : cơ quan thụ cảm, neuron trung gian, neuron hướng tâm và cơ quan phản ứng.

B. Vòng phản xạ bao gồm cung phản xạ và đường liên hệ ngược.

	C. Cung phản xạ bao gồm vòng phản xạ và đường liên hệ ngược. D. Cung phản xạ được xây dựng từ 3 yếu tố : cơ quan thụ cảm, noron trung gian và cơ quan phản ứng.
--	---

Ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:
 Lớp:
 Họ tên học sinh

Môn học	Nội dung học tập	Know	Want	Learn
Sinh 8	Hoạt động 1			
	Hoạt động 2			
	Hoạt động 3			
	Hoạt động 4			
	Hoạt động 5			
	Hoạt động 6			
	Hoạt động 7			
	Hoạt động 8			
	Hoạt động 9			
	Hoạt động 10			
	Hoạt động 11			
	Hoạt động 12			